

CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI
PHÚ SƠN

Số: 23 /CTPS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đông Nai, ngày 10 tháng 6 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI PHÚ SƠN

- Mã chứng khoán: PSL

- Địa chỉ: Số 101 ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Điện thoại liên hệ: 0251 3869064/ 0906730675 Fax: 0251 3869064

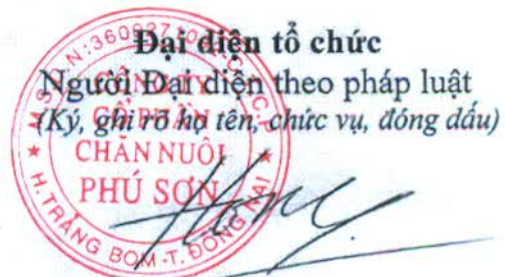
- E-mail: vuongkimduoc@yahoo.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Biên bản, Nghị quyết và Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 10/6/2022 tại đường dẫn/website: www.channuoiiphuson.com.vn mục Quan hệ cổ đông. Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố nêu trên.

* Tài liệu đính kèm:
- BB, NQ, TL ĐHĐCĐ.



Đinh Văn Hồng
Chủ tịch HĐQT

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI PHÚ SƠN
Số: 02/BB-ĐHĐCĐ

Hôm nay vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 09/6/2022 tại Hội trường Văn phòng Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn, địa chỉ số 101 ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đã khai mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn.

I. Thành phần tham dự gồm có:

1. Đại biểu khách mời: Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (Công ty mẹ)

Ông Lê Phước Hùng Trưởng Ban Kiểm soát Tổng Công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai.

2. Cổ đông:

Mời tham dự Đại hội đồng cổ đông tổng số là: 433 cổ đông đại diện cho 11.812.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% vốn điều lệ của doanh nghiệp.

Trong đó:

- Đại diện phần vốn thuộc sở hữu Nhà nước (Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai) có 01 cổ đông, gồm 3 người đại diện cho 8.688.981 cổ phần, chiếm tỷ lệ 73,56% vốn điều lệ của doanh nghiệp.

- Đại diện phần vốn thuộc sở hữu các nhà đầu tư có 432 cổ đông, đại diện cho 3.123.519 cổ phần sở hữu và được ủy quyền tương đương 26,44% vốn điều lệ của doanh nghiệp.

II. Chương trình Đại hội:

1. Chào cờ - Tuyên bố lý do – Giới thiệu đại biểu;
2. Báo cáo tình hình cổ đông, đại diện nhóm cổ đông tham dự Đại hội;
3. Giới thiệu Đoàn Chủ tịch và Thư ký Đại hội;
4. Báo cáo kết quả SXKD năm 2021, phương hướng kế hoạch SXKD năm 2021;
5. Báo cáo tổng kết hoạt động của HĐQT Công ty năm 2021, phương hướng năm 2022;
6. Báo cáo kiểm soát năm tài chính 2021 của Ban Kiểm soát;
7. Phần thảo luận của Đại hội;
8. Các tờ trình Đại hội xin thông qua:
 - Tờ trình báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021;
 - Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;
 - Tờ trình V/v phân phối lợi nhuận năm 2021, kế hoạch phân phối lợi nhuận và



chia cổ tức năm 2021;

- Tờ trình về tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý năm 2021 và kế hoạch năm 2022;

- Tờ trình về ủy quyền cho HĐQT chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2022;

9. Ý kiến của cổ đông – Biểu quyết thông qua;

10. Phát biểu ý kiến của Lãnh đạo Tổng công ty – Đáp từ của HĐQT;

11. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

III. Nội dung:

1. Báo cáo tư cách cổ đông, đại diện nhóm cổ đông tham dự Đại hội:

Ông Vũ Quang Tiến – Thành viên HĐQT, thay mặt Ban tổ chức Đại hội báo cáo tình hình cổ đông và đại diện nhóm cổ đông tham dự Đại hội như sau:

Tất cả các cổ đông và đại diện nhóm cổ đông tham dự Đại hội là hợp lệ, đúng nguyên tắc và thủ tục quy định.

Tổng số dự họp là: 81 cổ đông, đại diện cho 10.276.440 cổ phần, chiếm tỷ lệ 87% vốn điều lệ.

Vắng: 352 cổ đông, đại diện 1.536.060 cổ phần, chiếm tỷ lệ 13% vốn điều lệ.

Căn cứ Điều 139 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 16/06/2020, và Điều 19 của Điều lệ của Công ty về các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thì ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn tiến hành là hợp lệ.

2. Giới thiệu Đoàn chủ tịch Đại hội và Thư ký Đại hội:

• Đoàn chủ tịch:

- Ông Đinh Văn Hồng Chủ tịch HĐQT – Đại diện cho phần vốn thuộc sở hữu Nhà nước (Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai);

- Ông Đỗ Văn Trọng - Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn – Đại diện cho phần vốn thuộc sở hữu Nhà nước (Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai).

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

• Thư ký:

- Bà Vương Thị Kim Đước – Thư ký.

Biểu quyết 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Ông Vũ Quang Tiến thay mặt Ban Tổ chức Đại hội thông qua Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

Biểu quyết 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Ông Đinh Văn Hồng thay mặt Chủ tịch Đoàn thông qua Chương trình làm việc của Đại hội.

Biểu quyết 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

3. Phần trình bày các báo cáo và đóng góp ý kiến của cổ đông:

- Báo cáo tổng kết năm 2021 và phương hướng hoạt động SXKD năm 2022 do

36P
C
C
CH
P
P

ông Đỗ Văn Trọng, Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn trình bày (có báo cáo kèm theo).

- Báo cáo của HĐQT Công ty năm 2021, phương hướng hoạt động năm 2022 do ông Đinh Văn Hồng Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn trình bày (có báo cáo kèm theo).

- Báo cáo của Ban kiểm soát do Bà Trương Nguyễn Ngọc Hòa - Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn trình bày (có báo cáo kèm theo).

4. Biểu quyết thông qua các nội dung:

4.1. Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

- Heo giống	: 187 tấn	đạt 154,70% kế hoạch;
- Heo thịt	: 1.468 tấn	đạt 133,43% kế hoạch;
- Tổng doanh thu	: 122.636 triệu đồng	đạt 117,36% kế hoạch;
- Lợi nhuận trước thuế	: 27.668 triệu đồng	đạt 87,84% kế hoạch;
- Lợi nhuận sau thuế	: 22.926 triệu đồng	đạt 85,62% kế hoạch;
- Nộp ngân sách	: 6.446 triệu đồng	đạt 115,36% kế hoạch;
- Tỷ suất LNST/vốn CSH	: 15,94%	đạt 86,30% kế hoạch;
- Cổ tức	: 16%/VĐL	đạt 100% kế hoạch.

4.2. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2022:

- Sản lượng hàng hóa tiêu thụ:
 - + Heo giống : 165 tấn;
 - + Heo thịt : 800 tấn.
- Tổng doanh thu : 94.200 triệu đồng;
- Lợi nhuận trước thuế : 6.000 triệu đồng;
- Lợi nhuận sau thuế : 5.080 triệu đồng;
- Nộp ngân sách NN : 1.224 triệu đồng;
- Tỷ suất LNST/VNN : 2,62%;
- Cổ tức : từ 2,5%/VĐL trở lên.

Giao cho HĐQT triển khai thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022.

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4.3. Thông qua báo cáo của HĐQT:

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4.4. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát:

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

5. Các tờ trình Đại hội:

Trình Đại hội một số nội dung do ông Đinh Văn Hồng - Chủ tịch HĐQT trình bày bao gồm các tờ trình sau: (các tờ trình kèm theo)

- Tờ trình báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021;
- Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;

02
Đ
Ồ
I
Ả
H
3 B

- Tờ trình v/v phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021, kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế và chia cổ tức năm 2022;

- Tờ trình về tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Người quản lý năm 2021 và Kế hoạch năm 2022;

- Tờ trình về ủy quyền cho HĐQT chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2022 (trên cơ sở đề nghị của Trường BKS);

Biểu quyết thông qua các tờ trình:

5.1 Tờ trình báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021;

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

5.2 Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

5.3. Tờ trình về phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021:

a. Lợi nhuận sau thuế năm 2021: 22.925.756.806 đồng

b. Phân phối lợi nhuận: thực hiện theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2021 số 01/NQ-ĐH ngày 23/6/2021.

Lợi nhuận năm 2021 được trích lập vào các quỹ và chia cổ tức là 22.925.756.806 đồng như sau:

- Quỹ khen thưởng phúc lợi người lao động: thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và Biên bản số 01/BB-CTPS ngày 25/3/2021 thống nhất Quỹ tiền lương thực hiện năm 2021 của Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn với Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (Công ty mẹ) là : 1.791.216.993 đồng (tương đương 7,8% lợi nhuận sau thuế)

- Trích lập quỹ khen thưởng Người quản lý điều hành (Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 13/6/2016): 77.492.250 đồng

- Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành trường hợp vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế: Không trích do không đạt kế hoạch lợi nhuận;

- Cổ tức bằng tiền năm 2021 chia cho các cổ đông: tỷ lệ 16% vốn điều lệ, (mức chi 1.600 đồng/ 1 cổ phần), tương ứng số tiền: 18.900.000.000 đồng (mười tám tỷ, chín trăm triệu đồng).

Công ty đã chốt danh sách cổ đông (ngày đăng ký cuối cùng) để chi tạm ứng cổ tức bằng tiền năm 2021 là ngày 26/04/2022, ngày thanh toán cổ tức là ngày 30/9/2022. Số đã tạm ứng cổ tức bằng với số cổ tức dự kiến chi của năm 2021 (16%/VĐL).

- Lợi nhuận còn lại trích lập vào Quỹ đầu tư phát triển: 2.157.047.563 đồng.

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

5.4. Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2022

- Lợi nhuận trước thuế TNDN kế hoạch năm 2022 : 6.000 triệu đồng;

71
D'
PH
VN
JS
DM

- Lợi nhuận sau thuế TNDN kế hoạch năm 2022 : 5.080 triệu đồng;
- Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022:

+ Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi người lao động và tiền thưởng Người quản lý điều hành chuyên trách (Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Kiểm soát viên): thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp tình hình, đặc điểm thực tế của Công ty.

+ Quỹ thưởng Ban Quản lý điều hành trường hợp vượt kế hoạch lợi nhuận năm: Trên cơ sở kế hoạch lợi nhuận của năm 2022, nếu vượt kế hoạch lợi nhuận được trích tối đa 1,5 % lợi nhuận sau thuế TNDN;

+ Quỹ đầu tư phát triển: số trích lập do HĐQT Công ty đề xuất trên cơ sở đảm bảo hài hoà lợi ích của cổ đông và nhu cầu vốn đầu tư của Công ty.

+ Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ nêu trên: chia hết cổ tức, dự kiến từ 2,5%/VĐL trở lên

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 để quyết định mức tạm ứng cổ tức trong năm 2022 và thực hiện các thủ tục chi tạm ứng cổ tức năm 2022 theo đúng quy định.

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

5.5. Tờ trình về tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Người quản lý công ty năm 2021

a) Tiền lương người quản lý chuyên trách Công ty thực hiện năm 2021 (Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng BKS) được thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, và Biên bản số 01/BB-CTPS ngày 29/3/2022 về việc Thống nhất Quỹ tiền lương thực hiện năm 2021 Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn với Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (Công ty mẹ). Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách (không có thù lao), hưởng lương chuyên trách. Tiền lương thực hiện (theo số được quyết toán) của Trưởng BKS 6 tháng đầu năm 2021 là: 168 triệu đồng, của Thành viên Ban Kiểm soát 06 tháng cuối năm 2021 là: 56 triệu đồng.

b) Mức thù lao của HĐQT và BKS

Tổng mức thù lao đã thực hiện năm 2021 là: 411 triệu đồng (Thực hiện theo đúng Nghị quyết số 01/NQ-ĐH ngày 23/6/2021 của ĐHCĐ thường niên năm 2021) trong đó:

- HĐQT: 312 triệu đồng (Chủ tịch HĐQT: 72 triệu, 04 thành viên HĐQT: 249 triệu đồng);

Ban Kiểm soát: 99 triệu đồng.

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

5.6. Tờ trình về tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Người quản lý công ty

kế hoạch năm 2022.

a) Tiền lương của người quản lý chuyên trách năm 2022 (Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Thành viên Ban Kiểm soát) được thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp với tình hình đặc điểm thực tế của Công ty;

b) Tiền thưởng của Người quản lý điều hành chuyên trách: được thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp tình hình thực tế SXKD của Công ty;

c) Quỹ thưởng Ban Quản lý điều hành: trường hợp Công ty thực hiện vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2022 (trích từ nguồn lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022): tối đa là 1,5% (một phẩy năm phần trăm) trên phần lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022

d) Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022: Thực hiện mức chi bằng mức chi năm 2021, như sau:

Stt	Nội dung	ĐVT	Mức chi/người/tháng	Số tiền cả năm
1	01 Chủ tịch HĐQT	đồng	6.000.000	72.000.000
2	04 Thành viên HĐQT	đồng	5.000.000	240.000.000
3	01 Trưởng BKS	đồng	4.500.000	54.000.000
4	01 Thành viên BKS	đồng	4.000.000	48.000.000
5	01 Thư ký	đồng	4.000.000	48.000.000
	Tổng cộng			462.000.000

e) Kinh phí hoạt động của HĐQT năm 2022: 120 triệu đồng.

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

5.7. Tờ trình về việc chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2022.

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị được chọn các công ty kiểm toán trong danh mục cho phép của Bộ Tài chính để kiểm toán báo cáo tài chính công ty năm 2022 (trên cơ sở đề nghị của Trưởng BKS).

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

6. Về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn là 0%.

Theo văn bản số 2266/UBCK – PTTT ngày 25/4/2022 của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước về việc Hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn ở mức 0% là đầy đủ, hợp lệ theo Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ, Công ty đã công bố thông tin đầy đủ trên website của Công ty đúng quy định.

IV. Phát biểu ý kiến của cổ đông:

1. Ông Đinh Tiến Thịnh có ý kiến như sau:

a/ Do Công ty không chủ động được nguồn thức ăn cho heo mà giá thức ăn chăn nuôi cho heo tăng liên tục, với mức giá thức ăn cho heo hiện nay và tỷ lệ tiêu tốn thức ăn (FCR) của Công ty là 2,7 kg TĂ/kg tăng trọng thì chi phí thức ăn chiếm bao nhiêu % giá thành heo? Công ty có biện pháp nào để hạ giá thành hiện nay không?

b/ Với tình hình khó khăn về dịch bệnh và cạnh tranh hiện nay thì giá bán heo thịt của Công ty là bao nhiêu mới duy trì được kết quả kinh doanh như năm 2021?

c/ Về các khu đất chăn nuôi cũ của Công ty hiện nay tại xã Long An, phường Phước Tân và trụ sở Công ty hiện nay do quy hoạch không tiếp tục chăn nuôi nữa, Công ty có phương án xử lý cụ thể thế nào?

2. Ông Lê Văn Mễ:

- Cổ đông chỉ chú ý đến mức cổ tức của năm là bao nhiêu %/vốn điều lệ. Năm 2021, mặc dầu gặp nhiều khó khăn nhưng cổ tức Công ty năm 2021 là 16%/ vốn điều lệ là rất đáng trân trọng.

- Là doanh nghiệp cổ phần, cổ đông Nhà nước chi phối nên việc thực hiện phải đúng các quy định của Nhà nước là đương nhiên.

- Các dự án của Công ty theo báo cáo hiện đang gặp khó khăn, vấn đề này đã xảy ra từ trước đến nay (từ các Giám đốc cũ của Công ty), nhưng cần quan tâm, tìm các giải pháp để làm cho bằng được. Cách nhìn theo xu thế, phải có đánh giá cụ thể đề xuất phương án để ĐHCĐ quyết định nhằm mang lại hiệu quả.

- Các khu đất của Công ty (tại huyện Long Thành, phường Phước Tân và xã Bắc Sơn), nếu Công ty không chuyển thành khu dân cư được thì xin bổ sung ngành nghề kinh doanh hoặc chuyển sang làm kho cho thuê. HĐQT cần quan tâm hướng phát triển sau này của Công ty, cần ứng phó, chuyển hướng theo xu thế thị trường, cần bỏ ra bao nhiêu vốn đầu tư trong bao nhiêu năm cho phù hợp vì hiện nay Nhà nước đang có chủ trương thoái vốn.

- Quản lý tài sản không còn sử dụng tại Trại Phú Sơn, tránh để thất thoát.

3. Ông Thái Văn Mùi:

- Là cổ đông hiện đang làm việc tại Trại heo Xuân Bắc của Công ty, giá bán heo giống nếu so trọng lượng heo thì rẻ hơn các công ty khác. Công ty đề ra bán heo giống trọng lượng 7 kg/con nhưng thực tế khoảng 9 kg/con. Đề nghị Ban Lãnh đạo Công ty quản lý chặt chẽ đầu ra của sản phẩm heo giống, phải phân loại heo theo trọng lượng cho phù hợp với khách hàng.

4. Ông Bùi Quang Cứu:

Trong cáo báo cáo có nêu ra các khó khăn, Công ty nên có phương hướng, phương án cụ thể... như là quỹ đất có thể làm kho bãi, kho, ... để cho thuê hoặc chuyển đổi mục đích sử dụng để Đại hội chốt phương án.

IV. Giải đáp giải đáp thắc mắc của cổ đông

1. Ông Đỗ Văn Trong TV.HĐQT, Phó Giám đốc Công ty trả lời như sau:

- Như trong báo cáo đã trình bày, FCR là 2,7 kg TĂ/kg tăng trọng chiếm 71 – 72% giá thành sản phẩm.

- Biện pháp hạ giá thành: Tăng năng suất và giảm chi phí đầu vào.

+ Năng suất: hiện nay đàn nái của Công ty đã già, Công ty chủ động đưa hậu bị vào thay thế, nhưng hậu bị phải đến lứa thứ 3 năng suất mới tăng lên được, do vậy hiện nay năng suất chưa thể tăng lên được.

+ Chi phí: Kho cám và hệ thống xử lý nước thải tại Trại Phú Sơn hiện nay không còn sử dụng nhưng vẫn phải khấu hao, phải tính vào giá thành.

- Năm 2021, giá bán heo thịt bình quân khoảng 60.000 đồng/kg, giá bán heo giống bình quân khoảng 1,85 triệu đồng/ con. Hiện nay Công ty chưa có heo thịt để bán ra ngoài.

- Giá bán heo giống bình quân hiện nay khoảng 1.300.000 đ/con.

Để hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2022 bằng năm 2021 thì giá bán heo thịt bình quân khoảng 63.000 – 65.000 đồng/kg, heo giống bình quân khoảng 2 triệu đồng/con.

2. Ông Đinh Văn Hồng Chủ tịch HĐQT trả lời như sau:

- Cuối năm 2021 Công ty không còn thuê trại nuôi heo thịt tại Thiện Tân do phát sinh dịch bệnh gần khu vực trại, mãi đến tháng 3/2022 mới thuê được trại nuôi heo thịt tại xã Trị An, huyện Vĩnh Cửu với quy mô khoảng 6.000 con, dự kiến sẽ có heo thịt xuất bán từ tháng 7/2022 trở đi. Sau khi bán xong, Công ty sẽ chuyển heo con giống vào nuôi tiếp, như vậy lứa heo thịt sau dự kiến phải đến đầu năm 2023 mới xuất bán được, do vậy, kết quả SXKD năm 2022 sẽ thấp. Nếu sớm thuê thêm được trại nuôi heo thịt thì sản lượng chăn nuôi - tiêu thụ mới tăng được trong năm 2022 và kết quả sản xuất kinh doanh sẽ tăng tương ứng.

- Về khu đất tại Trại Long Thành thuộc xã Long An, huyện Long Thành: Dự án chuyển thành khu dân cư đã được duyệt, nhưng các năm trước chưa thực hiện được, đến nay muốn thực hiện phải làm lại dự án và phải được UBND tỉnh phê duyệt, phương thức theo quy định hiện nay phải tham gia đấu giá đất. Thực tế khu đất này nằm trong khu quy hoạch giải tỏa làm đường cao tốc, dự án của Nhà nước sẽ thu hồi thêm 2,5 ha của khu đất này. Công ty cần phải thuê tư vấn đo đạc lại để xác định diện tích còn lại, tránh bị chôn lấp lên đất của người dân.

- Vốn của Nhà nước (Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai) chiếm 73,56% vốn điều lệ nên Công ty được xếp là doanh nghiệp nhà nước. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phải theo đúng các quy định pháp luật đối với doanh nghiệp Nhà nước. Theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp, xử lý tài sản công, Công ty không được cho thuê tài sản gắn liền với đất. Nếu vốn của Nhà nước dưới 50% vốn điều lệ thì sẽ cho thuê được.

- Lộ trình thoái vốn của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai tại Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn là trong năm 2022 và 2023, thoái 100% vốn. Do vậy sau khi hoàn thành thoái vốn, sẽ thực hiện việc điều hành Công ty theo cơ chế khác.

- Về dự án Trại heo Xuân Phú: Công ty đã thuê công ty tư vấn để thực hiện các

thủ tục hợp thửa đất từ năm 2020, nhưng vẫn chưa xong.

- Việc tiêu thụ sản phẩm của Công ty cũng gặp khó khăn do có rất nhiều công ty, trang trại cạnh tranh về sản phẩm và giá cả, Công ty rất muốn hợp tác với khách hàng để bao tiêu sản phẩm đầu ra cho sản phẩm heo giống và heo thịt nhưng tìm kiếm đến nay vẫn chưa có.

- Định hướng Công ty phải tập trung ngành nghề chính là chăn nuôi heo. Trong các báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành trình Đại hội, đã có phương hướng để thực hiện kế hoạch SXKD hàng năm.

V. Thông qua Nghị quyết Đại hội:

Thư ký thông qua nội dung Biên bản và Nghị quyết. Chủ tọa xin ý kiến biểu quyết của cổ đông dự Đại hội.

Biểu quyết 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn bế mạc lúc 12 giờ 10 phút ngày 09 tháng 6 năm 2022.

THƯ KÝ



Vương Thị Kim Đượ

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



Đinh Văn Hồng

Số: 02/NQ-ĐH

Đồng Nai, ngày 09 tháng 6 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI PHÚ SƠN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn;

Căn cứ vào Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày 09/6/2022 của Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn;

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn tiến hành lúc 08 giờ 30 phút ngày 09 tháng 6 năm 2022 tại Văn phòng Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn số 101, ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, Đồng Nai.

Đại hội có mặt: Tổng số dự họp là 81 cổ đông đại diện cho 10.276.440 cổ phần, chiếm tỷ lệ 87% vốn điều lệ.

Vắng mặt: 352 cổ đông đại diện cho 1.536.060 cổ phần, chiếm tỷ lệ 13% vốn điều lệ.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn đã nhất trí thông qua và quyết nghị những nội dung sau đây:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2021 với một số chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng doanh thu : 122.636 triệu đồng;
- Lợi nhuận trước thuế TNDN : 27.668 triệu đồng;
- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 22.926 triệu đồng.

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 2. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2022 với một số chỉ tiêu chính như sau:

- Sản lượng hàng hóa tiêu thụ:
 - + Heo giống : 165 tấn
 - + Heo thịt : 800 tấn
- Tổng doanh thu : 94.200 triệu đồng



- Lợi nhuận trước thuế : 6.000 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 5.080 triệu đồng
- Nộp ngân sách : 1.224 triệu đồng
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VNN : 2,62%
- Cổ tức : từ 2,5%/Vốn điều lệ trở lên.

Giao cho HĐQT triển khai thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022.

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 3. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2021

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 4. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát.

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN và chi trả cổ tức năm 2021

a. Lợi nhuận sau thuế năm 2021: 22.925.756.806 đồng.

b. Phân phối lợi nhuận:

Lợi nhuận năm 2021 được trích lập vào các quỹ và chia cổ tức là 22.925.756.806 đồng như sau:

- Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động và tiền thưởng người quản lý điều hành chuyên trách (Thông tư số 28/2016/TT- BLĐTBXH ngày 13/6/2016): 1.791.216.993 đồng (tương đương 7,8% lợi nhuận sau thuế);

- Trích lập quỹ khen thưởng Người quản lý điều hành (Thông tư số 28/2016/TT- BLĐTBXH ngày 13/6/2016): 77.492.250 đồng;

- Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành trường hợp vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế: Không trích do không đạt kế hoạch lợi nhuận;

- Cổ tức bằng tiền năm 2021: 16%/vốn điều lệ (mức chi 1.600 đồng/cổ phần), tương ứng số tiền: 18.900.000.000 đồng (mười tám tỷ, chín trăm triệu đồng).

Ngày chốt danh sách cổ đông (ngày đăng ký cuối cùng) để chi cổ tức bằng tiền năm 2021 là ngày 26/04/2022, ngày thanh toán cổ tức là ngày 30/9/2022.

- Lợi nhuận sau thuế còn lại trích lập vào Quỹ đầu tư phát triển: 2.157.047.563 đồng.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các thủ tục chi trả cổ tức năm 2021 theo đúng quy định.

Biểu quyết: 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 6. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2022

- Lợi nhuận trước thuế TNDN kế hoạch năm 2022 : 6.000 triệu đồng;
- Lợi nhuận sau thuế TNDN kế hoạch năm 2022 : 5.080 triệu đồng;
- Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022:

+ Trích lập Quỹ khen thưởng - phúc lợi người lao động, quỹ thưởng Ban quản lý Điều hành chuyên trách (Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, thành viên Ban Kiểm soát) thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư số 28/2016/TT- BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước, các văn bản pháp luật liên quan và vận dụng phù hợp với tình hình, đặc điểm thực tế Công ty.

+ Quỹ thưởng Ban Quản lý điều hành trường hợp Công ty thực hiện vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022: được trích tối đa bằng 1,5% (một phẩy năm phần trăm) lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022.

+ Quỹ đầu tư phát triển: số trích lập do HĐQT đề xuất.

+ Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ: Chia hết cổ tức, dự kiến chia từ 2,5 %/vốn điều lệ trở lên.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 để quyết định mức tạm ứng cổ tức trong năm 2022 và thực hiện các thủ tục chi tạm ứng cổ tức năm 2022 theo đúng quy định.

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 7. Đại hội thông qua tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Người quản lý công ty năm 2021: Thực hiện theo đúng Nghị quyết số 01/NQ-ĐH ngày 23/6/2021 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 như sau:

a) Tiền lương người quản lý chuyên trách Công ty thực hiện năm 2021 (Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng BKS) được thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, và Biên bản số 01/BB-CTPS ngày 29/3/2022 về việc Thống nhất Quỹ tiền lương thực hiện năm 2021 Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn với Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (Công ty mẹ). Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách (không có thù lao), hưởng lương chuyên trách. Tiền lương thực hiện (theo số được quyết toán) của Trưởng BKS 6 tháng năm 2021 là: 168 triệu đồng, của Thành viên Ban Kiểm soát 06 tháng cuối năm 2021 là: 56 triệu đồng

b) Mức thù lao của HĐQT và BKS thực hiện năm 2021: 411 triệu đồng.

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 8. Đại hội thông qua tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Người quản lý công ty kế hoạch năm 2022.

109
 TY
 IAN
 NUC
 SOR
 M.T.S

a) Tiền lương của người quản lý chuyên trách năm 2022 (Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Thành viên Ban Kiểm soát) được thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp với tình hình đặc điểm thực tế của Công ty;

b) Tiền thưởng của Người quản lý điều hành chuyên trách: được thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp tình hình thực tế SXKD của Công ty;

c) Quỹ thưởng Ban Quản lý điều hành: trường hợp Công ty thực hiện vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2022 (trích từ nguồn lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022): tối đa là 1,5% (một phẩy năm phần trăm) trên phần lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022

d) Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022: Thực hiện mức chi (bằng mức chi năm 2021) như sau:

Stt	Nội dung	ĐVT	Mức chi/người/tháng	Số tiền cả năm
1	01 Chủ tịch HĐQT	đồng	6.000.000	72.000.000
2	04 Thành viên HĐQT	đồng	5.000.000	240.000.000
3	01 Trưởng BKS	đồng	4.500.000	54.000.000
4	01 Thành viên BKS	đồng	4.000.000	48.000.000
5	01 Thư ký	đồng	4.000.000	48.000.000
	Tổng cộng			462.000.000

e) Kinh phí hoạt động của HĐQT năm 2022: 120 triệu đồng.

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 9. Thông qua việc chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị được chọn các công ty kiểm toán trong danh mục cho phép của Bộ Tài chính để kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2022 (trên cơ sở đề nghị của Trưởng BKS).

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 10. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn là 0% (Theo văn bản số 2266/UBCK – PTTT ngày 25/4/2022 của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước).

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này đã được 100% cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông Công ty ngày 09/6/2022 thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và cổ đông Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình, đảm bảo lợi ích của cổ đông, lợi ích của Công ty và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty./.

Nơi nhận:

- Như Điều 11;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Website Công ty;
- Lưu: Thư ký.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



Đình Văn Hồng

Đồng Nai, ngày 9 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2022

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn

Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty kết quả SXKD năm 2021 và phương hướng SXKD năm 2022 như sau:

I. Đặc điểm tình hình:

Bước vào thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn có những thuận lợi và khó khăn như sau:

1. Thuận lợi:

+ Sản phẩm heo thịt, heo giống của Công ty có thương hiệu, có uy tín trên thị trường nên tiêu thụ sản phẩm của Công ty tương đối thuận lợi. Trong 6 tháng đầu năm 2021, giá cả tiêu thụ heo thịt, heo giống tương đối ổn định và vẫn đứng ở mức tương đối cao;

+ Công ty có đủ vốn đáp ứng cho sản xuất không phải vay ngân hàng mà còn có tiền gửi ngân hàng để tăng thu nhập tài chính;

+ Công ty được sự quan tâm, giúp đỡ của UBND tỉnh, Tổng công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai và các ban ngành hữu quan.

2. Khó khăn:

- Quy mô sản xuất chăn nuôi của Công ty bị thu hẹp, đàn nái sinh sản chỉ còn dưới 2.000 con tại Trại Xuân Bắc, đàn nái sinh sản bị loại thải dần dần nhưng chưa thể chủ động tăng đàn nái lên được;

- Công ty phải thuê 01 trại nuôi heo thịt ở xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu với quy mô khoảng 5.200 con /lứa đã làm tăng chi phí. Trong quý 4/2021, do dịch bệnh dịch tả Châu Phi phát sinh phức tạp tại khu vực xung quanh trại thuê nên Công ty đã dừng chăn nuôi tại đây;

- Công ty không sản xuất thức ăn cho đàn heo mà mua toàn bộ, giá thức ăn chăn nuôi trong năm tăng lên rất cao đã làm tăng chi phí;

- Dịch bệnh Covid-19 xảy ra trên cả nước diễn biến phức tạp, lây lan nhanh, nhiều địa phương bị phong tỏa, trong đó có trụ sở chính của Công ty, Ban Điều hành và một số cán bộ nhân viên của Công ty chuyển sang làm việc online kể từ ngày địa phương (xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai) bị phong tỏa (17/7/2021) cho đến hết tháng 10/2021. Do đi lại, vận chuyển rất hạn chế nên việc tiêu thụ heo giống và heo thịt rất khó trong giai đoạn phòng, chống dịch bệnh Covid-19, giá bán rất thấp dưới giá thành.

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh :

Bảng kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

STT	Nội dung thực hiện	ĐVT	TH 2020	KH 2021	TH 2021	So sánh (%)	
						TH/KH	Cùng kỳ
I	Sản lượng HH tiêu thụ:						
-	Heo giống	Tấn	179	121	187	154,70	104,53
-	Heo thịt	Tấn	1.321	1.100	1.468	133,43	111,15
II	Tổng doanh thu	Tr.đ	175.471	104.500	122.636	117,36	69,89
III	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	86.944	31.500	27.668	87,84	31,82
IV	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	79.848	26.775	22.926	85,62	28,71
V	Nộp ngân sách	Tr.	7.959	5.588	6.406	114,64	80,48
VI	Lao động BQ	Người	61	60	56	93,33	91,80
VII	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn CSH	%	61,70	18,47	15,94	86,30	25,83
VIII	Cổ tức (%/VĐL)	%	38	15-20	16		42,11

Năm 2021, các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu, nộp ngân sách đều vượt kế hoạch được giao; nhưng chỉ tiêu về lợi nhuận không đạt kế hoạch.

+ Sản lượng hàng hóa tiêu thụ:

Heo giống: 187/121 tấn đạt 154,70% so với kế hoạch năm 2021;

Heo thịt: 1.468/1.100 tấn đạt 133,36% so với kế hoạch năm 2021;

+ Doanh thu : 122,636 tỷ đồng/104,5 tỷ đồng đạt 117,36 % so với kế hoạch 2021.

+ Nộp ngân sách Nhà nước: 6,406 tỷ đồng/5,588 tỷ đồng đạt 114,64 % KH năm 2021.

+ Lợi nhuận trước thuế : 27,668 tỷ đồng/31,5 tỷ đồng đạt 87,84% so với kế hoạch năm 2020.

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /vốn CSH bình quân: 15,94/18,47% đạt 86,30% so với kế hoạch năm 2021.

Nguyên nhân:

- Quy mô đàn heo nái sinh sản bị giảm do loại thải thụ động mà Công ty chưa đủ nguồn bổ sung chủ động để tăng quy mô lên 2.400 nái sinh sản như dự kiến, năng suất sinh sản của đàn nái bị giảm so với giai đoạn đầu; Đàn heo thịt nuôi tại Trại Thiện Tân (trại thuê) cũng giảm dần và ngừng chăn nuôi trong quý 4/2021 do dịch bệnh phát sinh phức tạp tại khu vực xung quanh trại;

- Chi phí cho phòng chống bệnh dịch tả Châu Phi, chi phí thức ăn tăng rất cao;

- Chi phí cho việc phòng chống dịch bệnh Covid-19, đảm bảo an toàn để người lao động yên tâm làm việc cũng tăng lên;

- Tiêu thụ heo con giống và heo thịt gặp rất nhiều khó khăn trong 6 tháng cuối năm – cũng là thời gian dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, nhiều địa phương bị phong tỏa, các trang trại cũng mua heo giống rất ít, nhiều lò mổ ngưng hoạt động để phòng chống dịch nên giá bán heo giống và heo thịt rất thấp, dưới giá thành.

Tất cả các yếu tố nêu trên đã ảnh hưởng lớn đến hiệu quả hoạt động SXKD, làm cho kết quả SXKD năm 2021 của Công ty không đạt kế hoạch lợi nhuận theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đã thông qua.

2. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu KTKT:

Trong năm 2021, các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật như sau:

a) Trại Xuân Bắc (heo nái sinh sản):

- Bình quân nái có mặt : 1.812 con
- Bình quân số con đẻ ra : 11,41 con/nái/lứa
- Bình quân số con đẻ nuôi : 9,67 con/nái/lứa
- Tỷ lệ chết khi sinh : 15,25%
- Bình quân số ngày cai sữa : 26,3 ngày
- Trọng lượng BQ 28 ngày tuổi : 6,78 kg/con
- Tỷ lệ nuôi sống : 94,36%
- Tỷ lệ đẻ/phối : 74,11%
- Tỷ lệ loại nái : 40,73% (chủ động: 0,28%, thụ động: 40,45%)
- Nhịp đẻ : 2,00 lứa/nái/năm
- Số con cai sữa/nái/năm : 18,87 con.

Nhìn chung, các chỉ tiêu KTKT năm 2021 còn thấp, chưa đạt yêu cầu do Công ty đề ra ở các chỉ tiêu sau:

- + Số con đẻ ra (11,41 con/nái/lứa) còn thấp so với mục tiêu đẻ ra là >12 con.
- + Số con đẻ nuôi (9,67 con/nái/lứa) còn thấp so với mục tiêu đẻ ra là >10 con.

Nguyên nhân:

Về chủ quan: có thể do công tác phối giống không đạt như khi mới đưa heo lên Trại;

Về khách quan: Trong năm 2021, đưa heo hậu bị vào tăng đàn là 1.270 con, chiếm 84% tổng đàn mà heo hậu bị lứa 1 để không nhiều.

+ Chỉ tiêu nuôi sống: 94,36 không cao so với mức chung trước đây thường đạt 96 – 98%.

Công tác quản lý, chăm sóc nuôi dưỡng đàn nái và heo con khi mới sinh cần thực hiện tốt hơn, tránh để heo con bị chết do mẹ đẻ.

+ Tỷ lệ đẻ/phối: 74,11% đạt thấp so với yêu cầu là 79,07% (tính cả các yếu tố như nái sảy thai, đẻ non, chết thai, ...).

Nguyên nhân: Sức khỏe đàn nái sinh sản không tốt, bị nhiễm ký sinh trùng đường máu rất khó trị, chỉ sử dụng thuốc không đặc trị để phòng ngừa bệnh và một phần ảnh hưởng của bệnh. Nếu trị dứt điểm bệnh này thì có khả năng năng suất của đàn nái sẽ tăng lên.

b) Trại Thiện Tâm (heo thịt):

- Tỷ lệ nuôi sống : 97,0%;
- Tăng trọng bình quân ngày (ADG) : 650 gram/ngày;
- Tiêu tốn thức ăn (FCR) : 2,7 kg TĂ/kg tăng trọng.

Nguyên nhân:

Trại Thiện Tân thuê của tư nhân từ năm 2019, quy mô nuôi được khoảng 5.000 – 5.200 con heo thịt, trại được cải tạo lại từ kết cấu xây dựng cũ nên sau một thời gian sử dụng đã bị xuống cấp. Tuy nhiên, khi chưa kịp sửa chữa thì vào đầu tháng 8/2021, do mưa bão, đã có 02 dãy chuồng trại bị tốc mái nên đàn heo bị ướt, lạnh, ảnh hưởng đến sức khỏe. Vì đàn heo có trọng lượng còn nhỏ nên Phòng Kỹ thuật lưu ý phụ trách kỹ thuật Trại theo dõi sức khỏe của đàn heo vì đang bị phong tỏa nên không thể trực tiếp vào trại. Sau 01 tuần đàn heo bị xù lông, tiêu chảy, hô hấp nặng, không tiêm vaccine được, khả năng nở ra dịch rất cao. Nhằm tránh bệnh lây lan qua các dãy chuồng trại khác, Phòng Kỹ thuật đề nghị tiêu hủy đàn heo này (khoảng 500 con).

Số heo còn lại tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc, nhưng rất còi cọc, chậm lớn do sức khỏe yếu, loại tử nhiều nên đến tháng 11/2021, Trại đề nghị cho bán loại số heo này sau khi đã báo cáo Phòng Kỹ thuật và được chấp thuận (trọng lượng bình quân 50 – 55 kg/con), còn những con heo bệnh, quá gầy, khách hàng không mua, buộc phải tiêu hủy.

Mặc dù 6 tháng đầu năm 2021, tình hình chăn nuôi và tiêu thụ heo thịt thuận lợi, nhưng do bệnh dịch tả Châu Phi tái phát ở nhiều nơi và gần khu vực xung quanh trại cũng như dịch bệnh Covid-19 xảy ra nên cuối quý 3 và quý 4/2021 Công ty không chuyển heo giống vào nuôi thịt nữa và đã phải ngừng nuôi vào cuối quý 4/2021, bên cạnh đó, giá thức ăn chăn nuôi lại tăng quá cao.

Tất cả những yếu tố trên đã làm ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2021.

3. Các mặt khác:

- Công tác an ninh trật tự trong đơn vị được thực hiện tương tốt.
- Công tác an toàn lao động và phòng chống cháy nổ được thực hiện tốt.
- Công tác bảo vệ môi trường luôn được đơn vị thực hiện nghiêm chỉnh.
- Công tác xã hội địa phương cũng được Công ty quan tâm.

III. Phương hướng, kế hoạch SXKD năm 2022:

1. Nhận định về thị trường:

Trong năm 2022, do vẫn còn ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, bệnh DTHCP nên nhiều hộ chăn nuôi nhỏ lẻ, một số trang trại cũng chậm tái đàn, trong khi đó các công ty chăn nuôi có quy mô lớn, các tập đoàn nước ngoài vẫn duy trì đàn hiện có nên nguồn cung cấp sản phẩm trong năm 2022 sẽ dồi dào, giá bán heo con giống và heo thịt cũng không thể tăng cao.

2. Đặc điểm tình hình năm 2022:

a. Thuận lợi:

- Trại heo Xuân Bắc: Công ty tiếp tục lựa chọn heo hậu bị từ đàn heo giống gốc đang được nuôi dưỡng tại đây để bổ sung cho đàn nái sinh sản đồng thời mua thêm heo giống hậu bị và heo đực để cải thiện chất lượng đàn heo con sau này.

- Trại heo nuôi thịt: Công ty vẫn tiếp tục thuê trại nuôi heo thịt để có sản phẩm bán ra thị trường.

b. Khó khăn:

- Đàn nái sinh sản của Trại Xuân Bắc hiện đã già, nhưng chưa dám chủ động loại thải nhiều vì chưa đủ heo hậu bị để thay thế;
- Về chuồng trại: Công ty chưa xây dựng được chuồng nuôi heo con sau cai sữa, heo hậu bị và heo thịt (Dự án tại Xuân Phú).
- Các chi phí đầu vào như thức ăn chăn nuôi, chi phí điện nước, ...tăng cao.

3. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Ghi chú
- Sản lượng hàng hóa tiêu thụ			
+ Heo giống:	Tấn	165	
+ Heo thịt các loại:	Tấn	800	
- Tổng doanh thu	Tr.đồng	94.200	
- Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	6.000	
- Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	5.080	
- Phải nộp ngân sách	Tr.đồng	1.224	
- Cổ tức	%/VĐL	2,5%/VĐL	
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VNN	%	2,62	

4.Các giải pháp thực hiện:

- Về điều hành và triển khai kế hoạch sản xuất:
 - + Quy mô đàn: Duy trì đàn nái thương phẩm 2.400 con tại Trại heo Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; khoảng 6.000 con heo thịt/lúa tại huyện Vĩnh Cửu (trại thuê).
 - + Về tiêu thụ sản phẩm:
 - ♦ Heo giống: Công ty chỉ bán heo giống là heo con cai sữa tại Trại heo Xuân Bắc (trọng lượng bình quân khoảng 7kg/con) dự kiến khoảng 2.000 – 2.500 con/tháng.
 - ♦ Heo thịt: Chuyển heo con cai sữa của Trại heo Xuân Bắc về nuôi tại Trại heo huyện Vĩnh Cửu cho đến khi đạt trọng lượng bình quân 95 – 100kg/con thì bán ra thị trường, khoảng 6.000 con/lúa.
- Giải pháp về kỹ thuật:
 - + Về công tác giống: Tăng cường chọn lọc đàn heo giống bố mẹ để tạo ra đàn nái sinh sản có năng suất chất lượng tốt thay thế nái già, nái có năng suất thấp. Khi tình hình dịch bệnh Covid – 19 lắng xuống, sẽ có kế hoạch nhập heo giống ông bà ở nước ngoài hoặc mua của các công ty trong nước có chất lượng con giống tốt, hay nhập tinh về để nâng chất lượng của đàn heo.
 - + Công tác thú y:
 - ♦ Tăng cường vệ sinh sát trùng chuồng trại để hạn chế lây lan bệnh, đảm bảo an toàn sinh học, bảo vệ đàn heo;
 - ♦ Thực hiện việc sát trùng chuồng trại, đèn sưởi ấm, ... để giảm tỷ lệ tử loại trên đàn heo con theo mẹ và heo cai sữa;

- Tiếp tục khảo sát các loại vaccine để sử dụng một cách hiệu quả nhất;
- Huấn luyện tay nghề thường xuyên cho đội ngũ cán bộ kỹ thuật và công nhân chăn nuôi, tiếp cận với kỹ thuật mới.

- Các giải pháp về quản lý:

+ Nâng cao tinh thần, phát huy sáng tạo, thực hành tiết kiệm và phòng chống tham nhũng trong tập thể CBCNV Công ty.

+ Ổn định và nâng cao thu nhập cho người lao động, cải thiện điều kiện làm việc, quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của người lao động.

- Về đầu tư:

+ Giữ nguyên mục tiêu Dự án xây dựng trại chăn nuôi heo tại Xuân Bắc như ban đầu với quy mô 4.800 nái (giai đoạn I: 2.400 nái, đang hoạt động tốt; tiếp tục thực hiện giai đoạn II: 2.400 nái).

+ Dự án Trang trại chăn nuôi heo tại xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc: Tiếp tục tiến hành các thủ tục xây tường rào và chuẩn bị xây Trại heo cai sữa – thịt tại xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc;

+ Nhượng bán quyền sử dụng đất và tài sản trên khu đất nông nghiệp diện tích 4,68ha tại xã Phước Tân, Tp. Biên Hoà (Trại Phước Tân) hoặc hợp tác liên doanh có lợi nhất cho Công ty.

+ Lập Dự án sử dụng khu đất tại Trại heo Phú Sơn phù hợp với quy hoạch chung của địa phương.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.



Đỗ Văn Trọng

Đồng Nai, ngày 09 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO CỦA HĐQT NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2022

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn

Hội đồng quản trị Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và dự kiến kế hoạch năm 2022 như sau:

Về tổ chức của Hội đồng quản trị Công ty: Hiện nay, Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 thành viên như sau:

- | | |
|----------------------------|--------------|
| - Ông Đinh Văn Hồng | - Chủ tịch |
| - Ông Đỗ Văn Trọng | - Thành viên |
| - Ông Nguyễn Diên Anh Khoa | - Thành viên |
| - Ông Vũ Quang Tiến | - Thành viên |
| - Bà Lê Thị Anh | - Thành viên |

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

I. Đặc điểm tình hình:

a. Thuận lợi:

- Sản phẩm của Công ty có thương hiệu và uy tín trên thị trường, được bà con chăn nuôi và khách hàng ưa chuộng nên việc tiêu thụ sản phẩm của Công ty tương đối thuận lợi.
- Công ty có nguồn vốn tích lũy từ nhiều năm dự kiến dùng xây dựng cơ sở mới nên Công ty có nguồn tiền nhàn rỗi gửi ngân hàng, đã góp phần tăng thêm thu nhập tài chính.
- Công ty luôn được sự quan tâm giúp đỡ của các cấp chính quyền, các ban ngành hữu quan và Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai.

b. Khó khăn:

- Quy mô sản xuất chăn nuôi của Công ty bị thu hẹp, đàn nái sinh sản chỉ còn khoảng 2.000 con tại Trại Xuân Bắc, đàn nái sinh sản bị loại thải dần dần nhưng chưa thể chủ động tăng đàn nái lên 2.400 con như dự kiến được; Mặt khác, việc tiêu thụ heo giống trong các tháng cuối năm 2021 không thuận lợi, giá giảm dưới giá thành.
- Công ty phải thuê 01 trại nuôi heo thịt ở xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu với quy mô khoảng 5.200 con /lứa đã làm tăng chi phí. Trong quý 4/2021, do dịch bệnh dịch tả

Châu Phi phát sinh phức tạp tại khu vực xung quanh trại thuê nên Công ty đã dừng chăn nuôi tại đây;

- Giá bán sản phẩm heo giống và heo thịt liên tục bị giảm từ quý 3 cho đến hết năm 2021 do thị trường heo thịt có dấu hiệu bão hoà, do ảnh hưởng của bệnh dịch tả heo Châu Phi và dịch bệnh Covid – 19, nhiều địa phương bị phong tỏa, trong đó có trụ sở chính của Công ty. Ban Điều hành và một số cán bộ nhân viên của Công ty chuyển sang làm việc online kể từ ngày địa phương (xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai) bị phong tỏa (17/7/2021) cho đến hết tháng 10/2021, công nhân viên các Trại heo cũng phải làm việc tập trung 3 tại chỗ. Do đi lại, vận chuyển rất hạn chế nên việc tiêu thụ heo giống và heo thịt rất khó khăn trong giai đoạn phòng, chống dịch bệnh Covid-19, giá bán rất thấp dưới giá thành

- Giá thức ăn chăn nuôi liên tục tăng cao, chi phí vận chuyển, điện nước, thuốc thú y, ... cũng tăng đã làm tăng chi phí.

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

1. Kết quả SXKD năm 2021

STT	Nội dung thực hiện	ĐVT	TH 2020	KH 2021	TH 2021	So sánh (%)	
						TH/KH	Cùng kỳ
I	Sản lượng HH tiêu thụ:						
-	Heo giống	Tấn	179	121	187	154,70	104,53
-	Heo thịt	Tấn	1.321	1.100	1.468	133,43	111,15
II	Tổng doanh thu	Tr.đ	175.471	104.500	122.636	117,36	69,89
III	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	86.944	31.500	27.668	87,83	31,82
IV	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	79.848	26.775	22.926	85,62	28,71
V	Nộp ngân sách	Tr.đ	7.959	5.588	6.446	115,36	80,99
VI	Lao động BQ	Người	61	60	56	93,33	91,80
VII	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn CSH	%	61,70	18,47	15,94	88,68	28,13
VIII	Cổ tức (%/VĐL)	%	38	15-20	16	100	42,11

a) Về kết quả SXKD:

- Năm 2021, các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu, nộp ngân sách đều vượt kế hoạch được giao; nhưng chỉ tiêu về lợi nhuận không đạt kế hoạch.

+ Sản lượng hàng hóa tiêu thụ:

Heo giống: 187/KH 121 tấn, đạt 154,70% so với kế hoạch năm 2021;

Heo thịt: 1.468/KH 1.100 tấn đạt 133,36% so với kế hoạch năm 2021;

+ Doanh thu : 122,636 tỷ đồng/KH 104,5 tỷ đồng đạt 117,36 % so với kế hoạch 2021.

+ Nộp ngân sách Nhà nước: 6,446 tỷ đồng/KH 5,588 tỷ đồng đạt 115,36 % KH năm 2021.

+ Lợi nhuận trước thuế : 27,668 tỷ đồng/KH 31,5 tỷ đồng đạt 87,83% so với kế hoạch năm 2021.

+ Lợi nhuận sau thuế : 22,926 tỷ đồng/KH 26,775 tỷ đồng đạt 85,62% so với kế hoạch năm 2021.

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /vốn CSH bình quân đạt: 15,94/18,47% đạt 86,30% so với kế hoạch năm 2021.

b) Về vốn điều lệ

- Vốn điều lệ hiện nay là 118.125 triệu đồng, tương ứng 11.812.500 cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/CP. Trong đó Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (Doanh nghiệp nhà nước) nắm giữ: 86.889.810.000 đồng tương ứng 8.688.981CP, chiếm tỷ lệ 73,56%.

c) Về cổ tức:

- Cổ tức bằng tiền năm 2021: 16%/Vốn điều lệ tương ứng số tiền: 18.900.000.000 đồng. Công ty đã chốt danh sách cổ đông ngày 26/4/2022 để tạm ứng cổ tức tỷ lệ 16%/VĐL. Ngày chi trả cổ tức tạm ứng 30/9/2022.

d) Thu nhập của người lao động: Tiền lương bình quân người lao động năm 2021 là 11,585 triệu đồng/người/tháng.

e) Về phân phối lợi nhuận năm 2021:

• **Nghị quyết về phân phối lợi nhuận năm 2021:**

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/NQ-ĐH ngày 23/6/2021, kế hoạch lợi nhuận sau thuế dự kiến là 26,775 tỷ đồng, phân phối như sau:

+ Quỹ khen thưởng - phúc lợi người lao động, quỹ thưởng Ban quản lý điều hành chuyên trách (Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát): Thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước, các văn bản pháp luật liên quan và vận dụng phù hợp với tình hình, đặc điểm thực tế của Công ty.

+ Quỹ thưởng Ban Quản lý điều hành: Trường hợp Công ty thực hiện vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021 được trích tối đa 1,5% lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021.

+ Cổ tức năm 2021: Từ 15 – 20%/ vốn điều lệ.

+ Lợi nhuận còn lại: Trích lập Quỹ đầu tư phát triển.

• **Thực hiện:**

Thực tế năm 2021, sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn nên lợi nhuận không đạt so với kế hoạch, đề động viên tinh thần của CBCNV và Ban quản lý điều hành, đồng thời đáp ứng quyền lợi của cổ đông, HĐQT đề nghị tỷ lệ phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN thực hiện năm 2021 như sau:

a) Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2021 : 27.668.330.907 đồng;

b) Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021 : 22.925.756.806 đồng;

c) Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN 2021:

HĐQT đề nghị trích lập các quỹ và chia cổ tức từ lợi nhuận sau thuế 2021 như sau:
- Quỹ khen thưởng phúc lợi người lao động: thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư 28/2016/TT-

BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và Biên bản số 01/BB-CTPS ngày 25/3/2021 thống nhất Quỹ tiền lương thực hiện năm 2021 của Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn với Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (Công ty mẹ) là : 1.791.216.993 đồng (tương đương 7,8% lợi nhuận sau thuế)

- Trích lập quỹ khen thưởng Người quản lý điều hành (Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 13/6/2016): 77.492.250 đồng

- Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành: Không trích do không đạt kế hoạch lợi nhuận;

- Cổ tức bằng tiền năm 2021 chia cho các cổ đông: Dự kiến tỷ lệ 16% vốn điều lệ, (mức chi 1.600 đồng/ 1 cổ phần), tương ứng số tiền: 18.900.000.000 đồng (mười tám tỷ, chín trăm triệu đồng).

Ngày chốt danh sách cổ đông (ngày đăng ký cuối cùng) để chi cổ tức bằng tiền năm 2021 là ngày 26/04/2022, ngày thanh toán cổ tức là ngày 30/9/2022.

- Lợi nhuận còn lại trích lập vào Quỹ đầu tư phát triển: 2.157.07.563 đồng.

2. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư:

a. *Dự án xây dựng trại heo mới tại Khu Công Nông nghiệp Dofico*, địa chỉ xã Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai quy mô 4.800 nái, giai đoạn I quy mô 2.400 nái, hiện nay đang hoạt động ổn định, heo con cai sữa được chuyển về nuôi tại Trại Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu (trại thuê từ tháng 8/2019), quy mô khoảng 5.200 con/lứa. Số còn lại bán giống ngay tại Trại Xuân Bắc.

b. Dự án xây dựng Trại heo cai sữa, heo thịt tại xã Xuân Phú, Xuân Thọ:

Công ty đã làm thủ tục đề nghị UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư điều chỉnh Dự án đầu tư như sau:

- Năm 2020 - 2021: hoàn thiện các thủ tục đất đai, đầu tư xây dựng, đưa vào hoạt động giai đoạn I của Dự án,

- Năm 2022: đầu tư xây dựng hoàn thiện Dự án đầu tư.

Về thủ tục ký quỹ, Công ty đã có Biên bản thoả thuận ký quỹ, đảm bảo thực hiện dự án đầu tư với Sở Kế hoạch và Đầu tư ngày 10/5/2021, Công ty đã chuyển số tiền ký quỹ: 2.029.500.000 đồng vào tài khoản nhận tiền ký quỹ của Cơ quan đăng ký đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư).

Hiện nay, Công ty đang tiếp tục các thủ tục để triển khai thực hiện.

c. Dự án Khu dân cư theo quy hoạch tại xã Long An, huyện Long Thành, Đồng Nai

Do vướng mắc về thủ tục, dự án đến nay vẫn chưa triển khai được (quá 3 năm), cuối năm 2019 đã có quyết định của UBND tỉnh loại khỏi quy hoạch sử dụng đất huyện Long Thành năm 2020. Mặt khác do là dự án đầu tư khu dân cư nên phải tiến hành đấu giá quyền sử dụng đất theo luật định hiện hành. Một phần diện tích bị giải toả, thu hồi để xây dựng đường cao tốc.

HĐQT sẽ nghiên cứu để có kế hoạch sử dụng phù hợp phần đất còn lại sau khi bị giải toả.

d. Trạm kinh doanh xăng dầu:

Dự án này đến nay vẫn chưa thực hiện được do chưa có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Năm 2020, Công ty đã tiến hành các thủ tục cần thiết đề nghị được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nhưng đến nay vẫn chưa hoàn tất. Công ty sẽ tiếp tục triển khai các thủ tục. Trên diện tích đất có 01 nhà của nhân viên Công ty (ông Phạm Minh Châu) được Ban Lãnh đạo Công ty cho mượn đất từ năm 1987 để cất nhà ở. Công ty đã làm việc; ông Châu đã đồng ý di dời và có đề nghị Công ty hỗ trợ chi phí di dời nhà để trả lại mặt bằng. HĐQT Công ty đang xem xét.

e. Trại heo Phước Tân:

Trước đây, do trại Phước Tân không được phép chăn nuôi nên đã được ĐHĐCĐ đồng ý cho chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo phương thức đấu giá để lấy vốn xây dựng trại chăn nuôi mới. Tháng 12/2019, Công ty đã tiến hành thẩm định giá khu đất này. Tuy nhiên do bảng giá đất năm 2020 – 2024 của địa phương ban hành đã thay đổi, Công ty sẽ thẩm định lại giá đất khu đất này và thực hiện các thủ tục bán đấu giá chuyển nhượng trong thời gian tới.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm qua, có thể nói hoạt động của Hội đồng quản trị đã đạt được kết quả tốt, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đã luôn bám sát tình hình thực tế của đơn vị, luôn có sự đồng thuận rất cao của Hội đồng quản trị; công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị được tăng cường. Các vấn đề Công ty trình duyệt hoặc các vấn đề khác của Công ty đều được Hội đồng quản trị đưa ra quyết định sớm nhất kịp thời đáp ứng hoạt động của Công ty.

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã tiến hành 04 cuộc họp, đã ban hành các Nghị quyết có nội dung như sau:

- Kết quả SXKD quý, 6 tháng, 9 tháng và năm 2021 và các giải pháp thực hiện;
- Nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;
- Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ;
- Triển khai và thực hiện các dự án đầu tư;
- Xây dựng kế hoạch tiền lương;
- Chọn đơn vị kiểm toán độc lập;

III. Lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký:

Hội đồng quản trị hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm, không hưởng lương chỉ hưởng thù lao.

- ĐHĐCĐ thường niên 2021 đã biểu quyết mức thù lao năm 2021 như sau: Chủ tịch HĐQT: 6 triệu đồng/tháng, Thành viên HĐQT: 5 triệu đồng/tháng; Trưởng Ban kiểm soát: 4,5 triệu đồng/tháng; Thành viên Ban Kiểm soát, Thư ký: 4 triệu đồng/tháng.

- Tổng cộng thù lao của Hội đồng quản trị năm 2021 là: 312 triệu đồng, Ban Kiểm soát là 99 triệu đồng. Tổng cộng thù lao: 411 triệu đồng.

Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách 6 tháng năm 2021 là 168 triệu đồng; Tiền lương Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách là: 56 triệu đồng.

Thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát được thực hiện đúng với NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát và Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách được thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016

của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp tình hình, đặc điểm thực tế của Công ty.

IV. Kết quả giám sát đối với Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong Công ty và sự phát triển của đơn vị, có thể đánh giá rằng Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật trong việc giám sát đối với Ban Giám đốc điều hành và bộ máy giúp việc trong quá trình triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cũng như các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị thực hiện giám sát Ban Giám đốc Công ty trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ và nghị quyết của HĐQT.

V. Tồn tại:

+ Công ty mới chỉ xây dựng được giai đoạn I quy mô 2.400 con của Dự án Trại chăn nuôi heo nái sinh sản tại Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc (quy mô 4.800 con);

+ Chưa hoàn thành các thủ tục về đất đai để có thể triển khai xây dựng trại chăn nuôi heo cai sữa, heo thịt tại Xuân Phú – Xuân Thọ, huyện Xuân Lộc;

+ Chưa triển khai thực hiện được Dự án Trại kinh doanh xăng dầu tại Bắc Sơn, huyện Trảng Bom;

+ Chưa có dự án khả thi phù hợp quy hoạch cho Trại heo Phú Sơn khi ngừng hoạt động chăn nuôi tại đây từ năm 2020;

+ Việc thoái toàn bộ vốn của Tổng công ty CNTP Đồng Nai (nắm giữ 73,56% vốn điều lệ) tại Công ty do thủ tục, kéo dài từ năm 2020 đến hết năm 2021 vẫn chưa hoàn tất.

Nhìn chung, việc thực hiện các dự án trong nhiệm kỳ qua tiến hành chậm so với tiến độ nên sẽ khó khăn cho việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong các năm tới.

B. PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2022

I. Đặc điểm tình hình:

a. Thuận lợi:

- Sản phẩm của Công ty vẫn tiếp tục giữ được thương hiệu và có uy tín trên thị trường, đây là một lợi thế cho sự phát triển của Công ty.

- Công nhân viên Công ty đoàn kết, đồng tâm đồng thuận phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Công ty được sự quan tâm giúp đỡ của UBND các cấp, các Sở ngành và Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai.

b. Khó khăn:

- Đàn heo nái sinh sản của Công ty giảm dần do loại thải tự nhiên và chọn lọc, Công ty phải nhập heo hậu bị từ bên ngoài vào để tạo ra đàn heo con thương phẩm – chưa thể nhập được đàn heo ông bà như trước đây để tạo ra đàn heo bố mẹ, nên chưa chủ động được đàn nái hậu bị thay thế, do vậy, chi phí đầu tư tăng đàn sẽ rất cao.

- Chi phí phòng ngừa dịch bệnh cho đàn heo nhất là bệnh DTHCP ngày một tăng, hơn nữa hiện nay chưa có vaccin hiệu quả cho bệnh DTHCP mà chủ yếu chỉ bằng biện pháp cách ly, sát trùng, an toàn sinh học...;
- Giá thức ăn chăn nuôi heo ngày một tăng lên;
- Các chi phí thường xuyên như tiền lương, BHXH, BHYT, BHTN, chi phí điện nước, dịch vụ, ... xu hướng ngày một tăng.

II. Định hướng chiến lược:

Trong năm 2022, tiếp tục chọn lọc đàn heo hiện có và nhập thêm heo hậu bị cái, heo đực giống để bổ sung đàn heo tại trại heo Xuân Bắc đạt quy mô giai đoạn I là 2.400 nái; hoàn thành các thủ tục để xây tường rào khu đất Trại heo tại Xuân Phú và tiếp tục triển khai các thủ tục xây dựng liên quan theo quy định để xây dựng Trại heo. Tiếp tục thuê trại nuôi heo thịt quy mô khoảng 6.000 con (thuê từ 01 đến 03 trại) để chuyển heo con cai sữa từ Trại Xuân Bắc về nuôi nhằm cung cấp sản phẩm heo thịt ra thị trường, tăng hiệu quả SXKD.

Các cơ sở cũ (Trại Phú Sơn, Trại Long Thành, Trại Phước Tân) sẽ nghiên cứu để triển khai các thủ tục thực hiện các dự án phù hợp với quy hoạch và quy định của pháp luật.

1. Các giải pháp:

a. Giải pháp về sản xuất:

- Tiếp tục giữ các con giống tốt còn lại trong đàn và nhập thêm nái hậu bị, heo đực để cải tạo đàn heo hiện tại của Công ty.
- Trong công tác chọn lọc và lai tạo, cần tăng cường nghiên cứu thêm những giống heo tốt, năng suất cao nhằm gia tăng hiệu quả kinh tế.
- Đặt công tác phòng bệnh và chăm sóc sức khỏe cho đàn heo lên hàng đầu, thường xuyên vệ sinh chuồng trại và đảm bảo lịch tiêm vaccine định kỳ được thực hiện đầy đủ.

b. Giải pháp về marketing:

- Nắm bắt giá cả, chuyển biến của thị trường để có giá bán sản phẩm một cách hợp lý thúc đẩy tiêu thụ đầu ra của sản phẩm.
- Mở rộng tìm kiếm thêm khách hàng từ các tỉnh khác để tiêu thụ hết sản phẩm.

c. Giải pháp về tài chính - đầu tư:

- Tìm kiếm các đối tác có năng lực tài chính - chuyên môn kỹ thuật để liên doanh thực hiện các dự án.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đảm bảo công khai, minh bạch tình hình tài chính, kết quả sản xuất kinh doanh.

d. Giải pháp về nguồn nhân lực:

- Nâng cao công tác quản trị, công tác quản lý điều hành, sắp xếp lao động, phát huy tính chủ động, sáng tạo và tích cực của cá nhân, đơn vị để tăng năng suất lao động.
- Nâng cao tinh thần, phát huy sáng tạo, thực hành tiết kiệm và phòng chống tham nhũng trong tập thể CBCNV Công ty.

- Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động bằng tiền lương, thu nhập, phúc lợi, môi trường làm việc.... để động viên người lao động hăng hái, nhiệt tình trong lao động sản xuất, tăng năng suất chăn nuôi, chất lượng sản phẩm.

e. Giải pháp về công nghệ:

- Cơ sở chăn nuôi mới xây dựng (Trại heo Xuân Phú) Công ty sẽ áp dụng công nghệ chăn nuôi tiên tiến nhất nhằm bảo đảm nâng cao năng suất chăn nuôi, năng suất lao động và đảm bảo yêu cầu an toàn dịch bệnh cho đàn heo.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động, gắn vai trò, trách nhiệm, quyền lợi cá nhân trong từng vị trí công việc.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

Căn cứ tình hình thực tế Công ty và dự kiến tình hình thị trường năm 2022, Công ty xây dựng kế hoạch năm 2022 như sau:

Chi tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Ghi chú
- Sản lượng hàng hóa tiêu thụ			
+ Heo giống:	Tấn	165	
+ Heo thịt các loại:	Tấn	800	
- Tổng doanh thu	Tr.đồng	94.200	
- Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	6.000	
- Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	5.080	
- Phải nộp ngân sách	Tr.đồng	1.224	
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VNN	%	3,56	
- Cổ tức	%/VĐL	dự kiến từ 2,5%/VĐL trở lên	

- Đàn nái sinh sản: Trước mắt duy trì quy mô giai đoạn 1: 2.400 con tại Trại Xuân Bắc.

- Tiếp tục thực hiện các thủ tục cần thiết để đầu tư xây dựng tường rào và Trại nuôi heo cai sữa và heo thịt, hậu bị quy mô 26.000 con tại Xuân Phú, huyện Xuân Lộc.

- Tiếp tục thuê trại nuôi heo thịt (từ 01 đến 03 trại) với quy mô khoảng 6.000 - 10.000 con/lứa cho đến khi xây dựng xong trại heo mới tại Xuân Phú – Xuân Thọ, huyện Xuân Lộc (tháng 03/2022 đã thuê được 01 Trại quy mô 6.000 con heo thịt/lứa tại huyện Vĩnh Cửu - tên gọi Trại Trị An).

- Hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải tại Trại heo Xuân Bắc.

- Triển khai các thủ tục thực hiện Dự án khu dân cư theo quy hoạch tại xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai vào thời điểm thích hợp khi có đủ điều kiện.

- Nhượng bán quyền sử dụng đất và tài sản trên khu đất nông nghiệp diện tích 4,68ha tại xã Phước Tân, Tp. Biên Hoà (Trại Phước Tân) hoặc hợp tác liên doanh có lợi nhất cho Công ty.

- Nghiên cứu xây dựng phương án sử dụng đất tại Trại heo Phú Sơn phù hợp với quy hoạch.

- Tiếp tục triển khai các thủ tục thực hiện dự án Trại kinh doanh xăng dầu tại ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom.

- Tiếp tục thực hiện chủ trương thoái toàn bộ vốn (thoái 100% vốn) của Tổng công ty tại Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn trong năm 2022 và các năm tiếp theo.

- Thực hiện đầy đủ quyền, trách nhiệm của HĐQT được quy định trong Điều lệ, Luật Doanh nghiệp để hoàn thành các mục tiêu Đại hội đồng cổ đông đề ra và đảm bảo hài hòa quyền lợi chính đáng của cổ đông và người lao động.

3. Lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký năm 2022:
Đề nghị mức chi bằng năm 2021, như sau:

Stt	Nội dung	ĐVT	Mức chi/người/tháng	Số tiền cả năm
1	01 Chủ tịch HĐQT	đồng	6.000.000	72.000.000
2	04 Thành viên HĐQT	đồng	5.000.000	240.000.000
3	01 Trưởng BKS	đồng	4.500.000	54.000.000
4	01 Thành viên BKS	đồng	4.000.000	48.000.000
5	01 Thư ký	đồng	4.000.000	48.000.000
	Tổng cộng			462.000.000

Kính báo cáo ĐHĐCĐ Công ty xem xét, thông qua ./.

Đồng Nai, ngày 09 tháng 6 năm 2022

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đinh Văn Hồng

Đồng Nai, ngày 9 tháng 6 năm 2022



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

Kính thưa: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn.

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn;
- Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn.
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC tại Báo cáo Kiểm toán độc lập số 300322.002/BCTC.HCM ngày 30/03/2022 và tình hình hoạt động SXKD Công ty năm 2021.

Ban Kiểm soát Công ty báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty như sau:

A. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2021

I. TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN

Đơn vị : triệu đồng

TÀI SẢN	31/12/2021	01/01/2021	Tăng/giảm	
			Triệu đồng	%
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	103.658,84	112.396,05	-8.737,22	-7,77
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	22.774,10	7.526,34	15.247,76	202,59
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn (tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn trên 3 tháng)	69.593,56	83.846,18	-14.252,62	-17,00
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	2.966,43	1.659,64	1.306,79	78,74
1. Phải thu khách hàng	157,28	157,28	0,00	0,00
2. Trả trước cho người bán	165,92	862,24	-696,32	-80,76
3. Phải thu ngắn hạn khác	2.881,03	877,92	2.003,11	228,17
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-237,79	-237,79	0,00	0,00
IV Hàng tồn kho	8.324,74	19.363,89	-11.039,15	-57,01
1. Hàng tồn kho	8.539,41	19.363,89	-10.824,48	-55,90
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	-214,67			
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	70.127,44	71.498,01	-1.370,57	-1,92
II. Tài sản cố định	49.422,68	52.564,86	-3.142,17	-5,98
1. Tài sản cố định hữu hình	40.618,75	43.652,15	-3.033,39	-6,95
- Nguyên giá	117.575,80	115.136,20	2.439,60	2,12
- Giá trị hao mòn lũy kế	-76.957,05	-71.484,06	-5.472,99	7,66
2. Tài sản cố định vô hình	8.803,93	8.912,71	-108,78	-1,22
- Nguyên giá	10.725,80	10.725,80	0,00	0,00
- Giá trị hao mòn lũy kế	-1.921,87	-1.813,09	-108,78	6,00
IV. Tài sản sở hữu dài hạn	534,76	419,01	115,76	27,63
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	534,76	419,01	115,76	27,63
VI. Tài sản dài hạn khác	20.169,99	18.514,15	1.655,84	8,94
1. Chi phí trả trước dài hạn	20.169,99	18.514,15	1.655,84	8,94

TỔNG TÀI SẢN	173.786,27	183.894,06	-10.107,79	-5,50
NGUỒN VỐN			0,00	
A. NỢ PHẢI TRẢ	8.071,70	10.073,25	-2.001,55	-19,87
I. Nợ ngắn hạn	8.071,70	10.073,25	-2.001,55	-19,87
1. Phải trả người bán	507,95	1.335,83	-827,88	-61,97
2. Người mua trả tiền trước	55,16		55,16	
3. Thuế và phải nộp Nhà nước	1.406,70	2.060,61	-653,91	-31,73
4. Phải trả người lao động	2.383,22	6.218,28	-3.835,06	-61,67
5. Phải trả ngắn hạn khác	24,50	36,64	-12,13	-33,12
6. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.694,17	421,90	3.272,27	775,61
B. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	165.714,57	173.820,81	-8.106,24	-4,66
I.Vốn chủ sở hữu	165.714,57	173.820,81	-8.106,24	-4,66
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	118.125,00	118.125,00	0,00	
2. Quỹ đầu tư phát triển	17.913,81	12.235,50	5.678,32	46,41
3. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	6.750,00	6.750,00	0,00	
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	22.925,76	36.710,32	-13.784,56	-37,55
TỔNG NGUỒN VỐN	173.786,27	183.894,06	-10.107,79	-5,50

II. KẾT QUẢ KINH DOANH

Số TT	Khoản mục	ĐVT	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	% TH 2021/ KH	% TH 2021/ 2020
1	Tổng doanh thu	trđ	175.471,00	104.500,00	122.636,40	117,36	69,89
	Trong đó:						
	-Doanh thu bán hàng-CCDV	trđ	170.730,67		117.896,68		69,05
	-Doanh thu hoạt động tài chính	trđ	3.987,26		4.468,26		112,06
	-Thu nhập khác	trđ	753,06		271,46		36,05
2	Tổng chi phí	trđ	88.527,45	73.000,00	94.968,07	130,09	107,28
3	Lợi nhuận trước thuế	trđ	86.943,55	31.500,00	27.668,33	87,84	31,82
	Trong đó:						
	-Lợi nhuận từ SXKD	trđ	84.590,50		25.312,59		29,92
	-Lợi nhuận tài chính	trđ	3.987,26		4.468,26		112,06
	-Lợi nhuận khác	trđ	-1.634,22		-2.112,52		129,27
4	Lợi nhuận sau thuế	trđ	79.847,77	26.775,00	22.925,76	85,62	28,71
5	Phát sinh nộp Ngân sách	trđ	7.959,43	5.588,00	6.405,92	114,64	80,48
6	Lao động bình quân	người	61	60	56	93,33	91,80
7	Tổng quỹ lương	trđ	14.629	9.189	8.368	91,07	57,20
8	Tiền lương bình quân tháng/người	trđ	18	13	12	90,78	62,76
9	Cổ tức	%	38	15-20	16		42,11

III. MỘT SỐ NỘI DUNG CHỦ YẾU - ĐÁNH GIÁ

1. Kết quả kinh doanh năm 2021

a) Tổng doanh thu thực hiện năm 2021 so kế hoạch đạt 117,36%, so năm 2020 đạt 69,89%.

b) Tổng Lợi nhuận trước thuế năm 2021: 27.668 triệu đồng, đạt 87,84% so với kế hoạch.

Trong đó:

- Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh: 25.312 triệu đồng;

- Lợi nhuận hoạt động tài chính: 4.468 triệu đồng;

- Lợi nhuận khác : -2.112 triệu đồng.

Đánh giá:

- Năm 2021, lợi nhuận thực hiện trước thuế là 27.668 triệu đồng, đạt 87,84 % so kế hoạch lợi nhuận.

- Lãi cơ bản (lãi sau thuế) trên 01 cổ phiếu là: 1.941 đồng/CP.

2. Về mua sắm tài sản cố định, xây dựng cơ bản và đầu tư dự án 2021

2.1. Tài sản cố định hữu hình

a) Tăng trong năm là: 2.439 triệu đồng (nguyên giá), chủ yếu là Xây trại Cách ly 1 và trại nọc 2 (2.321 trđ), Lắp đặt đường dây điện 185 AV (100 trđ).

b) Giảm trong năm: trong năm không có thanh lý tài sản.

c) Giá trị còn lại tại ngày 31/12/2021 là 40.618 triệu đồng.

2.2. Tài sản cố định vô hình

a) Tăng trong năm: không có.

b) Giảm trong năm: không có.

c) Giá trị còn lại tại ngày 31/12/2021 là 8.804 triệu đồng (chủ yếu là trị giá quyền sử dụng đất 32 ha đất tại Xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc và đất Trại heo Phước Tân).

2.3. Về khấu hao tài sản cố định 2021: 5.582 triệu đồng.

(TSCĐ hữu hình: 5.473 triệu đồng, TSCĐ vô hình: 109 triệu đồng)

2.4. Đầu tư xây dựng cơ bản dở dang: 534,76 triệu đồng (gồm các chi phí liên quan đầu tư Trại heo Xuân Bắc: 8 triệu đồng; Dự án khu dân cư 6,8 ha tại xã Long An, huyện Long Thành: 50,51 triệu đồng; Dự án xây dựng Trại heo cai sữa và heo thịt tại xã Xuân Phú – Xuân Thọ, huyện Xuân Lộc: 476,25 triệu đồng).

3. Chi phí trả trước dài hạn đến 31/12/2021 : 20.169,98 triệu đồng, gồm giá trị đàn heo nái, dự cơ bản : 7.958,41 trđ, tiền thuê đất Khu Liên hợp Công nông nghiệp Dofico: 11.986,45 tr và chi phí công cụ dụng cụ, sửa chữa chờ phân bổ: 225,12 triệu đồng.

4. Quản lý và sử dụng đất đai

Diện tích các khu đất Công ty đang quản lý và sử dụng đến 31/12/2021 gồm có:

- Văn phòng và Trại heo Phú Sơn: 161.441,9 m².

- Dự án Trạm Kinh doanh xăng dầu Phú Sơn: 5.843,8 m²

- Cửa hàng An Chu: 178,2 m².

- Trại heo Long Thành: 77.671,3 m² (nằm trong quy hoạch giải tỏa một phần, đã ngưng hoạt động chăn nuôi heo tại đây).

- Trại chăn nuôi tại phường Phước Tân: 46.873 m².

- Khu đất tại xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc: 265.346,6 m² đã có Giấy chứng nhận QSDĐ.

- Đất thuê tại Khu liên hiệp Công nông nghiệp Dofico, diện tích 231.124 m², thời hạn thuê 49 năm tính từ năm 2014.

5. Tình hình sử dụng lao động, tiền lương

- Tổng số lao động đầu năm 2021 là: 57 người. Số lao động tăng trong năm: 05 người, giảm: 8 người. Số lao động có đến cuối năm: 54 người. Số lao động bình quân trong năm: 56 người.

- Số lao động kế hoạch 2021: 60 người ; quỹ lương kế hoạch: 9.189 triệu đồng; thực hiện: 8.368 triệu đồng.

- Tiền lương bình quân theo HĐLĐ năm 2021 là: 8,202 triệu đồng/người/tháng.

Quỹ lương Công ty thực hiện theo Thông tư 28 /2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và được Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai duyệt theo quy định.

Công ty thực hiện đúng Luật lao động, trả lương theo thỏa ước lao động tập thể.

6. Về nợ phải thu đến 31/12/2021

- Phải thu ngắn hạn của khách hàng: 157 triệu đồng (đây là khoản nợ phải thu của ông Phan Trung Kiên). Công ty đã trích lập dự phòng 100% nợ phải thu ngắn hạn khó đòi theo quy định.

- Phải thu ngắn hạn khác: 2.881 triệu đồng (2.029,5 triệu đồng là khoản ký quỹ cho Sở KH và ĐT tỉnh Đồng Nai nhằm đảm bảo thực hiện dự án đầu tư đối với Dự án Trang trại chăn nuôi heo Phú Sơn tại xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; khoản phải thu về tiền lãi tiền gửi 689 triệu đồng; phải thu người lao động: 112 triệu đồng; phải thu Công ty CCK Phương Đông: 50 triệu đồng).

- Nợ phải thu khó đòi: 238 triệu đồng gồm nợ của ông Phan Trung Kiên 157 triệu đồng, Công ty TNHH MTV Đất Quê 30,5 triệu đồng, Công ty CCK Phương Đông 50 triệu đồng.

7. Về nợ phải trả đến 31/12/2021

- Nợ phải trả ngắn hạn: 8.072 triệu đồng. Trong đó:

+ Phải trả người bán	: 508 triệu đồng,
+ Người mua trả tiền trước	: 55 triệu đồng,
+ Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	: 1.407 triệu đồng,
+ Phải trả người lao động	: 2.383 triệu đồng,
+ Phải trả ngắn hạn khác	: 24 triệu đồng,
+ Quỹ khen thưởng phúc lợi	: 3.694 triệu đồng.

8. Phân tích một số chỉ tiêu tài chính

a) Khả năng sinh lời

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2020
1	Tỷ suất LN sau thuế/DTT (ROS)	%	18.69%	45.50%
2	Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	13.19%	43.42%
3	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH (ROE)	%	15.94%	61.70%
4	Tỷ suất LN từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	21.47%	49.55%

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu năm 2021 là 18,69 %;

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu năm 2021 là 15,94 %;

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản năm 2021 là 13,19%;

Các chỉ tiêu tỷ lệ lợi nhuận năm 2021 đều thấp hơn so với năm 2020.

b) Khả năng thanh toán

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2020
1	Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn	Lần	12.84	11.16
2	Hệ số khả năng thanh toán nhanh	Lần	11.81	9.24
3	Hệ số Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	Lần	0.046	0.055
4	Hệ số Nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu	Lần	0.049	0.058

Công ty có khả năng thanh toán nợ ngắn hạn là 12,84 lần (> 1), khả năng thanh toán nhanh là 11,81 lần. Khả năng thanh toán của Công ty đạt mức cao.

Hệ số nợ phải trả so với nguồn vốn thấp cho thấy khả năng độc lập về mặt tài chính của Công ty, khả năng tài chính của công ty rất tốt do đó mức độ rủi ro tài chính từ những biến động trên thị trường tài chính là rất thấp.

9. Về chế độ báo cáo, nội ngân sách và tình hình khác

Công ty chấp hành tốt chế độ lập và gửi báo cáo tài chính, báo cáo thống kê và các báo cáo khác, thực hiện tốt quy định về công bố thông tin ; chấp hành tốt nghĩa vụ nộp ngân sách.

ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Năm 2021, tổng lợi nhuận trước thuế 27.668 triệu đồng, đạt 87,84% so với kế hoạch, giảm 68,18% so với cùng kỳ, chủ yếu do lợi nhuận hoạt động sản xuất kinh doanh giảm. Tình hình tài chính Công ty hiện tại là an toàn, vững mạnh.

IV. TÌNH HÌNH VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ ĐÔNG NĂM 2021

1. Vốn điều lệ cuối năm 2021: 118.125.000.000 đồng, tương ứng 11.812.500 cổ phần.

Trong đó:

- Vốn cổ đông Nhà nước (Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm): 86.889.810.000 đồng, tương ứng 8.688.981 cổ phần, chiếm tỷ lệ 73,56 %.

-Vốn cổ đông khác: 31.235.190.000 đồng, tương ứng 3.123.919 cổ phần, chiếm tỷ lệ 26,44%.

2. Cổ phiếu quỹ: không.

V. KIẾN NGHỊ

1. Về Dự án xây dựng Trại chăn nuôi heo nái sinh sản tại huyện Xuân Lộc, thuộc Khu Liên hợp Công nông nghiệp Dofico: Giai đoạn I của Dự án đã đi vào hoạt động từ tháng 6/2018, đề nghị Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty hoàn thiện các thủ tục về lập hồ sơ nghiệm thu, hoàn công đưa vào sử dụng đúng quy định, hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải theo Báo cáo đánh giá tác động môi trường.

2. Đối với các diện tích đất của Công ty chưa được chuyển sang tên Công ty, chưa được cấp giấy chủ quyền và tài sản nhà cửa trên đất chưa được cấp giấy sở hữu công trình, đề nghị Công ty tiếp tục liên hệ các cơ quan chức năng để hoàn tất việc cấp các giấy tờ đất, nhà cho Công ty (một số thửa tại xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc; diện tích đất Dự án Trạm kinh doanh xăng dầu tại ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom).

3. Đối với dự án Hợp đồng hợp tác kinh doanh ba bên (Công ty chiếm 45% vốn) thực hiện kinh doanh Khu dân cư tại Trại gà cũ, xã Hồ Nai 3, hoạt động theo cơ chế đồng kiểm soát, Công ty CP Kinh doanh nhà Đồng Nai tác nghiệp trực tiếp và theo dõi hạch toán, trong năm 2012 các bên đã rút vốn về. Hợp đồng vẫn tiếp tục duy trì hoạt động. Đề nghị Công ty tiếp tục làm việc với các bên đối tác để quản lý chặt chẽ việc thực hiện hợp đồng cho đến khi hợp đồng thực hiện xong và thanh lý.

4. Đề nghị Công ty có kế hoạch và giải pháp tăng cường nguồn nhân lực về quản lý, nghiệp vụ kinh tế, kỹ thuật nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực trong phát triển SXKD và đầu tư của Công ty trong năm 2022 và những năm sau này.

B. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - BAN GIÁM ĐỐC NĂM 2021

- Hội đồng quản trị: Năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 cuộc họp, bàn về tình hình, phương hướng và giải pháp hoạt động SXKD, thực hiện các dự án và nhiều vấn đề liên quan đến hoạt động Công ty, chuẩn bị Đại hội cổ đông thường niên năm 2022. Hội đồng quản trị đã hoạt động tích cực, chỉ đạo kịp thời, sâu sát, hiệu quả hoạt động của Công ty, tuân thủ Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và quy định pháp luật.

- Ban Giám đốc/Ban Điều hành: căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc/Ban Điều hành đã tích cực triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ; điều hành tốt hoạt động SXKD, đời sống CBCNV được ổn định.

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc/Ban điều hành đã thực thi đúng quyền hạn và nghĩa vụ với tinh thần trách nhiệm cao.

C. Báo cáo hoạt động Ban Kiểm soát

1. Công tác đã thực hiện năm 2021

Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quy định pháp luật.

Trong hoạt động có sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban Kiểm soát và Hội đồng quản trị: các cuộc họp HĐQT, Ban Kiểm soát đều được mời tham dự và tham gia đóng góp ý kiến cho hoạt động của Công ty. Qua đó cũng giúp cho công tác kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát được thực hiện tốt hơn.

2. Nội dung công tác 2022

Trong năm 2022, Ban Kiểm soát tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quy định pháp luật.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2021 trình Đại hội đồng cổ đông.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị;
- Các Thành viên BKS.

Đồng Nai, ngày 09 tháng 6 năm 2022

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trương Nguyễn Ngọc Hòa

TỔNG CTY CNTP ĐÔNG NAI
CTY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI
PHÚ SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đông Nai, ngày 09 tháng 6 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn.

HĐQT Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua Báo cáo tài chính 2021 đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán ngày 30/3/2022 (bản tóm tắt được đính kèm Tài liệu Đại hội).

Toàn văn Báo cáo tài chính Kiểm toán năm 2021 được đăng tải tại website Công ty: <https://www.channuoipluson.com.vn> mục Quan hệ cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.



Đinh Văn Hồng

Đông Nai, ngày 09 tháng 6 năm 2022

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua kế hoạch SXKD năm 2022

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông,

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn;
- Căn cứ tình hình thực tế của Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua về kế hoạch SXKD năm 2022 như sau:

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2022
1	Sản lượng:		
-	Heo giống	Tấn	165
-	Heo thịt	Tấn	800
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	94.200
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	6.000
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	5.080
5	Nộp ngân sách NN	Triệu đồng	1.224
6	Tỷ suất LNST/VNN	%	2,62
7	Cổ tức	%	dự kiến 2,5%/VĐL trở lên

Kính trình Đại hội xem xét và cho ý kiến biểu quyết.



Đình Văn Hồng

Đồng Nai, ngày 09 tháng 6 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v phương án phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN,
chi trả cổ tức năm 2021 và kế hoạch năm 2022

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông,

Năm 2021, Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận được giao.

+ Kế hoạch năm 2021: Lợi nhuận trước thuế TNDN: 31.500 triệu đồng; lợi nhuận sau thuế: 26.775 triệu đồng.

+ Thực hiện năm 2021: Lợi nhuận trước thuế TNDN: 27.668 triệu đồng; lợi nhuận sau thuế: 22.926 triệu đồng, đạt 85,62% kế hoạch.

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/NQ-ĐH ngày 23/6/2021, kết quả SXKD năm 2021 và tình hình, nhu cầu vốn đầu tư phát triển hiện tại của Công ty, đáp ứng quyền lợi của cổ đông;

HĐQT xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết phương án phân phối lợi nhuận sau thuế, chi trả cổ tức năm 2021 và kế hoạch năm 2022 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2021:

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/NQ-ĐH ngày 23/6/2021 của Công ty, kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2021 là 31,5 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 26,775 tỷ đồng; phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021 như sau:

- Lợi nhuận sau thuế còn lại năm 2021 được phân phối vào các quỹ và chia cổ tức gồm:

+ Quỹ khen thưởng phúc lợi người lao động và tiền thưởng Người quản lý điều hành chuyên trách: thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp tình hình, đặc điểm thực tế của Công ty.

+ Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành vượt kế hoạch lợi nhuận 2021 được trích tối đa 1,5% lợi nhuận sau thuế;

+ Cổ tức: 15% - 20%/Vốn điều lệ;

+ Lợi nhuận còn lại: Trích lập Quỹ Đầu tư phát triển.

Thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế, chi trả cổ tức năm 2021:

Thực tế năm 2021, sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn nên lợi nhuận không đạt so với kế hoạch, để đáp ứng quyền lợi của cổ đông, HĐQT đề nghị tỷ lệ phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN thực hiện năm 2021 như sau:

- a) Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2021: 27.668.330.907 đồng;
- b) Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021 : 22.925.756.806 đồng;
- c) Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN 2021:

HĐQT đề nghị trích lập các quỹ và chia cổ tức từ lợi nhuận sau thuế 2021 như sau:

- Quỹ khen thưởng phúc lợi người lao động: thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và Biên bản số 01/BB-CTPS ngày 25/3/2021 thống nhất Quỹ tiền lương thực hiện năm 2021 của Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn với Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (Công ty mẹ) là : 1.791.216.993 đồng (tương đương 7,8% lợi nhuận sau thuế)

- Trích lập quỹ khen thưởng Người quản lý điều hành (Thông tư số 28/2016/TT- BLĐTBXH ngày 13/6/2016): 77.492.250 đồng

- Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành trường hợp vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế: Không trích do không đạt kế hoạch lợi nhuận;

- Cổ tức bằng tiền năm 2021 chia cho các cổ đông: tỷ lệ 16% vốn điều lệ, (mức chi 1.600 đồng/ 1 cổ phần), tương ứng số tiền: 18.900.000.000 đồng (mười tám tỷ, chín trăm triệu đồng).

Công ty đã chốt danh sách cổ đông (ngày đăng ký cuối cùng) để chi tạm ứng cổ tức bằng tiền năm 2021 là ngày 26/04/2022, ngày thanh toán cổ tức là ngày 30/9/2022. Số đã tạm ứng cổ tức bằng với số cổ tức dự kiến chi của năm 2021 (16%/VĐL).

- Lợi nhuận còn lại trích lập vào Quỹ đầu tư phát triển: 2.157.047.563 đồng.

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN, chi trả cổ tức năm 2022:

Năm 2022, kế hoạch lợi nhuận trước thuế dự kiến là 6 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 5,08 tỷ đồng.

Đề nghị phương án phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN và chia cổ tức năm 2022, cụ thể như sau:

Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022 được phân phối vào các quỹ và chia cổ tức cho cổ đông, gồm:

- Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi người lao động và tiền thưởng Người quản lý điều hành chuyên trách (Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Kiểm soát viên): thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp tình hình, đặc điểm thực tế của Công ty.

- Quỹ thưởng Ban Quản lý điều hành trường hợp vượt kế hoạch lợi nhuận năm: Trên cơ sở kế hoạch lợi nhuận của năm 2022, nếu vượt kế hoạch lợi nhuận được trích tối đa 1,5 % lợi nhuận sau thuế TNDN;

- Quỹ đầu tư phát triển: số trích lập do HĐQT Công ty đề xuất trên cơ sở đảm bảo hài hoà lợi ích của cổ đông và nhu cầu vốn đầu tư của Công ty.

- Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ nêu trên: chia hết cổ tức, dự kiến từ 2,5%/VĐL trở lên.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 để quyết định mức tạm ứng cổ tức trong năm 2022 và thực hiện các thủ tục chi tạm ứng cổ tức năm 2022 theo đúng quy định.

Trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.



Đinh Văn Hồng

Đông Nai, ngày 09 tháng 6 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v Tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Người quản lý năm 2021
và Kế hoạch năm 2022

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông,

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn về quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 01/NQ-ĐH ngày 23/6/2021;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 đã được kiểm toán,

HDQT báo cáo với Đại hội đồng cổ đông Công ty xin thông qua nội dung như sau:

I. Tiền lương, mức thù lao thực hiện năm 2021

1. Mức thù lao thực hiện năm 2021

Ngày 23/6/2021 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn đã thông qua nghị quyết về mức thù lao của các thành viên HDQT và Ban Kiểm soát năm 2021 với tổng số là: 411 triệu đồng.

Tổng mức thù lao đã thực hiện năm 2021 là: 411 triệu đồng, trong đó:

- HDQT: 312 triệu đồng (Chủ tịch HDQT: 72 triệu, 04 thành viên HDQT: 249 triệu đồng);

- Ban Kiểm soát: 99 triệu đồng.

2. Tiền lương thực hiện năm 2021

Tiền lương người quản lý chuyên trách Công ty thực hiện năm 2021 (Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng BKS) được thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, và Biên bản số 01/BB-CTPS ngày 29/3/2022 về việc Thống nhất Quỹ tiền lương thực hiện năm 2021 Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn với Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (Công ty mẹ). Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách (không có thù lao), hưởng lương chuyên trách. Tiền lương thực hiện (theo số được quyết toán) của Trưởng BKS 6 tháng năm 2021 là: 168 triệu đồng, của Thành viên Ban Kiểm soát 06 tháng cuối năm 2021 là: 56 triệu đồng.

II. Dự kiến mức thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Người quản lý Công ty và chi phí hoạt động năm 2022:

1. Thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký năm 2022:

Thực hiện mức chi bằng năm 2021, như sau:

Stt	Nội dung	ĐVT	Mức chi/người/tháng	Số tiền cả năm
1	01 Chủ tịch HĐQT	đồng	6.000.000	72.000.000
2	04 Thành viên HĐQT	đồng	5.000.000	240.000.000
3	01 Trưởng BKS	đồng	4.500.000	54.000.000
4	01 Thành viên BKS	đồng	4.000.000	48.000.000
5	01 Thư ký	đồng	4.000.000	48.000.000
	Tổng cộng			462.000.000

2. Tiền lương của Người quản lý điều hành chuyên trách năm 2022 (Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách): được thực hiện theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp tình hình, đặc điểm thực tế của Công ty.

3. Tiền thưởng của Người quản lý điều hành chuyên trách: được thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp tình hình thực tế SXKD của Công ty.

4. Quỹ thưởng Ban Quản lý điều hành: trường hợp Công ty thực hiện vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2022 (trích từ nguồn lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022): tối đa là 1,5% (một phẩy năm phần trăm) trên phần lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022.

5. Chi phí hoạt động: 120.000.000 đồng/năm bao gồm chi phí đi lại, hội họp, ăn uống, dụng cụ, văn phòng phẩm,...

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.



Đinh Văn Hồng

Đông Nai, ngày 09 tháng 6 năm 2022

TỜ TRÌNH

**V/v đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên ủy quyền cho HĐQT
chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022**

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông

*Căn cứ Điều 15 Điều lệ Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn về Quyền và
nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông;*

*Căn cứ Điều 27 Điều lệ Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn về Quyền hạn
và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị;*

Căn cứ Điều 53 Điều lệ Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn về kiểm toán;

Để hoàn thành báo cáo tài chính hàng năm đúng thời gian quy định, HĐQT
đề nghị:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ủy quyền cho HĐQT chọn
công ty kiểm toán độc lập (trên cơ sở đề nghị của Trưởng BKS) trong danh mục
cho phép của Bộ Tài chính để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm
2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đinh Văn Hồng